

Số: 23/2025/QĐ-TA

L, ngày 28 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Kim X.
- Thư ký phiên họp:* Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh.

Ngày 28/5/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 23/QĐ-TA ngày 21 háng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Lê Nguyễn Nghĩa T**, sinh ngày 26/01/1999; Giới tính: Nam;

Căn cước công dân số: 087099001439; Ngày cấp: 24/7/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tên gọi khác: Không có;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 11/12;

Hộ khẩu thường trú: Số D, ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Chỗ ở hiện nay: Số D, ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01: Quyết định số 12/2023/QĐ-TA ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Ngọc T1.

Lê Nguyễn Nghĩa T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn T2, Chức vụ: Trưởng Công an xã.

Đại diện theo ủy quyền của ông Phan Văn T2: Ông Lê Minh C, Chức vụ: Phó Trưởng công an xã (có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L: Bà Từ Thị Minh Tuyên - Kiểm sát viên. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin đã xác định được hành vi của anh Lê Nguyễn Nghĩa T như sau:

Ngày 12/6/2023, Tòa án nhân dân huyện L quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/3023/QĐ-TA đối với anh T, thời gian chấp hành là 13 tháng. Ngày 04/9/2024, Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp ban hành Giấy chứng nhận số 214/GCN-CSĐTĐN chứng nhận chấp hành xong quyết định nêu trên đối với anh T. Ngày 22/11/2024, Ủy ban nhân dân xã T (viết tắt UBND xã T) ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn là 02 năm kể từ ngày 22/11/2024.

Ngày 07/5/2025, Công an xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (viết tắt Công an xã T), anh T khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá tại xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 30/4/2025. Qua kiểm tra nước tiểu tại Công an xã T và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã vào ngày 07/5/2025 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Cùng ngày, Công an xã T Trung lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản hướng dẫn cai nghiện ma túy tự nguyện.

Đến ngày 15/5/2025, Công an xã T Trung lập biên bản vi phạm không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định đối với anh T, đồng thời đề nghị và được Chủ tịch UBND xã T ban hành quyết định số 15/QĐ-U giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày, UBND xã T có Thông báo số: 19/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Ngày 16/5/2025, Trưởng Công an xã T có Công văn số: 11/ĐN-CAX về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện L xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với anh T.

Tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Anh Lê Nguyễn Nghĩa T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo hồ sơ, thống nhất đề nghị của Công an xã T.

Đại diện cơ quan đề nghị trình bày: Đối với hành vi nêu trên của anh Lê Nguyễn Nghĩa T đã đủ căn cứ và điều kiện đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về việc nội dung: Áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT – BCA – VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Nguyễn Nghĩa T, với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Công an xã T có Công văn số: 433/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy đối với anh T là đối tượng nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định tại: Số D, ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (theo Văn bản xác minh thông tin cư trú ngày 14/5/2025). Do đó, Tòa án nhân dân huyện L thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu: Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính ngày 07/5/2025, anh T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 30/4/2025. Ngày 19/5/2025, Tòa án nhân dân huyện L thụ lý hồ sơ là còn thời hiệu (không quá 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị:

Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Công an xã T đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Điều 95, 96, điểm b khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Mục 1 và Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT – BCA – VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

[4] Về nội dung:

[4.1] Anh Lê Nguyễn Nghĩa T là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Cụ thể, ngày 22/11/2024 UBND xã T ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú

đối với anh T, thời hạn là 02 năm, kể từ ngày 22/11/2024. Nhưng ngày 30/4/2025, Công an xã T phát hiện anh T sử dụng chất ma túy. Điều này, đúng với lời khai nhận của anh T tại bản tường trình ngày 07/5/2025 và phù hợp kết quả xét nghiệm nước tiểu, kết quả xác định của Trạm y tế xã T cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

[4.2] Anh Lê Nguyễn Nghĩa T không thực hiện tự nguyện cai nghiện: Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, anh T đã được hướng dẫn cai nghiện ma túy tự nguyện theo biên bản ngày 07/5/2025, nhưng hết thời gian 05 ngày làm việc anh T không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Do đó Công an xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T theo quy định.

Từ những phân tích trên cho thấy, mặc dù anh T đã được điều trị nghiện, giáo dục, học tập và đang được quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng sau khi hết thời gian không lâu thì anh T vẫn cố ý tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy mà không tự nguyện đi cai nghiện. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Nguyễn Nghĩa T cần thiết theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Về nhân thân: Anh Lê Nguyễn Nghĩa T có nhân thân tốt, chưa có tiền án nên cần xem xét khi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh T.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh T thừa nhận hành vi của mình, thành thật hối lỗi. Do đó, anh T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy Công an xã T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 18 tháng, đối với anh T là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định thực hiện theo Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP

ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT – BCA – VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Nguyễn Nghĩa T, sinh ngày 26/01/1999; Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: Số D, ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh Lê Nguyễn Nghĩa T có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật; Trưởng Công an xã T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Công an xã T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyên